TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – ĐIỆN BIÊN** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2025/HS-ST
Ngày 26 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huyền, bà Bạc Thị Thanh Thuỳ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở TAND khu vực 3 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2025/TLST - HS ngày 12/9/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST-HS ngày 13/9/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn C** - Tên gọi khác: Không có tên gọi khác; Sinh năm 1993 tại tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Bản Cuông, xã T, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn H - sinh năm 1972 và bà Lò Thị H1 - sinh năm 1974; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị Tòa án nào xét xử.

Tạm giữ từ ngày 25/7/2025 đến ngày 03/8/2025, tạm giam từ ngày 03/8/2025 đến nay. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 25/7/2025 bị cáo đi bộ một mình từ Trung tâm y tế T, tỉnh Điện Biên đến bến xe khách thuộc khối T, xã T, tỉnh Điện Biên để tìm mua ma tuý, tại đây bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết tự giới thiệu tên M, nhà ở Sơn La. Qua trao đổi bị cáo hỏi mua được của M 02 gói ma tuý được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý bị cáo cất giấu trong túi quần phía trước bên phải đang mặc của mình rồi đi bộ quay về Trung tâm y tế T.

Đến 13 giờ 50 phút cùng ngày khi bị cáo đang đi bộ trên đường thuộc Khối T, xã T thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Đ phối hợp với tổ công tác theo Kế hoạch 1266 Công an tỉnh Đ phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của bị cáo 02 gói ma tuý. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng.

Quá trình điều tra, tại phiên toà bị cáo khai nhận mục đích bị cáo mua ma túy để sử dụng, nhưng chưa sử dụng đã bị Tổ công tác Công an tỉnh Đ bắt quả tang và thu giữ.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định ngày 25/7/2025 của Cơ quan điều tra xác định:

- Gói 1: Chất màu trắng dạng cục và dạng bột có khối lượng 0,1 gam lấy toàn bộ làm mẫu vật gửi giám định, ký hiệu M1.

- Gói 2: Chất màu trắng dạng cục và dạng bột có khối lượng 0,06 gam lấy toàn bộ làm mẫu vật gửi giám định, ký hiệu M2.

Kết luận giám định số 753/KL- KTHS ngày 01/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Vật chứng gửi giám định thu giữ của Lò Văn C có tổng khối lượng 0,16 gam là chất ma tuý: Loại Heroine. H2 mẫu vật còn lại sau giám định có ký hiệu, khối lượng: M1: 0,06 gam; M2: 0,03 gam.

Cáo trạng số 63/CT-VKSKV3 ngày 10/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định; 02 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ phong bì cũ; Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến bắt quả tang bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả thu giữ vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và Bản kết luận giám định của phòng K Công an tỉnh Đ.

Có đủ cơ sở kết luận ngày 25/7/2025 bị cáo đã mua được 02 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng, đến 13 giờ 50 phút cùng ngày đã bị tổ công tác Công an tỉnh Đ bắt quả tang.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đã cố ý mua 0,16 gam Heroine cất giấu trái phép với mục đích để sử dụng. Với hành vi, khối lượng ma tuý bị thu giữ thì bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét tính chất mức độ phạm tội: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình trái với quy định của Nhà nước và sẽ bị pháp luật xử lý nghiêm minh khi bị phát hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma tuý mà trực tiếp là hoạt động mua bán, tàng trữ các chất ma tuý, hành vi của bị cáo góp phần làm lan truyền tệ nạn nghiện hút ma tuý, gây mất trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, chưa bị xử phạt hành chính và chưa bị Tòa án nào xét xử.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên về áp dụng tình tiết giảm nhẹ này.

Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, xét về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra và tranh tụng tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có tài sản gì giá trị, không có việc làm và thu nhập thường xuyên, đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu tài sản theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vấn đề khác có liên quan: Đối với người đàn ông tên M đã bán ma tuý cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được họ tên, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét, xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số Heroine hoàn lại sau giám định có tổng khối lượng 0,09 gam là vật Nhà nước cấm tàng trữ; 02 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ phong bì cũ là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn C phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025): Xử phạt bị cáo Lò Văn C 03 (ba) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 25/7/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số Heroine hoàn lại sau giám định đã được niêm phong có ký hiệu, khối lượng M1: 0,06 gam; M2: 0,03 gam; 02 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ phong bì cũ.

Số vật chứng trên Phòng THADS khu vực 3, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ và Phòng THADS khu vực 3, tỉnh Điện Biên.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/9/2025).

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 3, tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh;
- Phòng HSNV, Lý lịch tư pháp Công an tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh;
- Phân trại tạm giam Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; Lưu: HSVA, HSTHA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Tòng Thị Lan